

Bản án số: 51/2022/HS-ST
Ngày 24-02-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Liêng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Minh Hiếu.

2. Ông Tô Văn Nhung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Trung Hiếu, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An tham gia phiên tòa: Ông Lê Thanh Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 02 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 28/2022/TLST-HS ngày 26 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2022/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo:

Trần Văn H, sinh năm 1971 tại Đồng Nai; thường trú: Tổ 9B, khu phố C, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương; Nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: Lớp 6/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; (cha không rõ); con bà Trần Thị L (đã chết); bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị Hồng T, sinh năm 1977; có 02 con, lớn sinh năm 1994, nhỏ sinh năm 1999; tiền án: Bản án số 102/2021/HSST ngày 16/4/2021 của Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm về tội trộm cắp tài sản; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 15/6/1991 bị Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai xử phạt 01 năm tù về tội trộm cắp tài sản theo bản án số 105/HSST, chấp hành xong hình phạt ngày 21/02/1992; bị tạm giữ, tạm giam ngày 26/12/2021. Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1993; thường trú: Xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; địa chỉ: Tổ 27B, khu phố Đ, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Chị Nguyễn Thị Hồng T, sinh năm 1977; địa chỉ: Tổ 27B, khu phố Đ, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 20 phút ngày 16/8/2021, Trần Văn H điều khiển xe mô tô hiệu Wave RSX biển số 61D1-95385 đến điểm mua rau của anh Nguyễn Văn S tại tổ 27, khu phố C, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương để mua rau. Khi H vào trong mua rau, thấy trong bịch rau của anh S có 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS Max màu vàng, lúc này trong tiệm rau có 03 người đang mua rau. Trần Văn H liền lấy điện thoại của anh S bỏ vào túi quần bên phải rồi tính tiền và về. Khi về đến nhà H phát hiện chiếc điện thoại Iphone XS Max màu vàng đã bị rơi mất.

Anh Nguyễn Văn S khi phát hiện điện thoại di động hiệu Iphone XS Max màu vàng bị mất nên xem lại camera thì thấy H lấy trộm điện thoại của mình nhưng anh Sơn không đến Cơ quan Công an trình báo sự việc. Ngày 07/9/2021, anh Sơn điều khiển xe mô tô đi trên đường N, khu phố C, phường T, thành phố D thì thấy Trần Văn H đang điều khiển xe mô tô biển số 61D1-95385 nên anh Sơn giữ lại, đưa đến Công an phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương trình báo. Qua làm việc, Trần Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Vật chứng thu giữ:

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, biển số 61D1-953.85.

+ 01 USB ghi hình vụ việc.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 138/KLĐG-HĐĐGTS ngày 20/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự thành phố D kết luận 01 điện thoại Iphone XS Max trị giá 9.500.000 đồng.

Quá trình điều tra, bị cáo, bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận định giá số 138/KLĐG-HĐĐGTS ngày 20/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự thành phố Dĩ An.

Theo bản Kết luận định giá số 166/KLĐG-HĐĐGTS ngày 25/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự thành phố Dĩ An kết luận chiếc xe mô tô Honda Wave RSX màu đen-xám, biển số 61D1-95385, số khung RLHJA 382JY008975, số máy JA38E0420303 trị giá là 17.000.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự:

- Anh Nguyễn Văn S yêu cầu bồi thường số tiền 15.000.000 đồng đối với điện thoại Iphone XS Max bị mất chưa thu hồi được.

- Bà Nguyễn Thị Hồng T là vợ bị cáo đã bồi thường cho anh S số tiền 15.000.000 đồng.

Tại cáo trạng số 54/CT-VKS-DA ngày 25 tháng 01 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Trần Văn H về tội Trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố D giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h, khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự đề xử phạt bị cáo Trần Văn H mức án tù 12 tháng đến 15 tháng tù; đồng thời buộc bị cáo phải chấp hành 06 tháng tù của bản án hình sự số 102/2021/HSST ngày 16/4/2021 của Tòa án nhân dân thành phố D; tổng hợp chung hình phạt buộc bị cáo chấp hành từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo Trần Văn H xe mô tô Honda Wave RSX màu đen – xám, biển số 61D1-95385.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, trong phần nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố D, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố D, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

Đối với bị hại Nguyễn Văn S vắng mặt tại phiên tòa, tuy nhiên quá trình tố tụng anh S đã nhận bồi thường thiệt hại trị giá điện thoại Iphone XS Max với số tiền 15.000.000đ và không còn yêu cầu gì khác. Căn cứ vào Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt anh Nguyễn Văn S.

[2] Căn cứ vào lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa, biên bản người phạm tội đầu thú và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ, có đủ cơ sở xác định: Khoảng 06 giờ 20 phút, ngày 16/8/2021, tại tổ 27, khu phố C, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương, bị cáo Trần Văn H có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại di động Iphone XS Max trị giá 9.500.000 đồng của anh Nguyễn Văn S đã đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản, quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng số 54/CT-VKS-DA ngày 25 tháng 01 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương và luận tội của Kiểm sát viên đề nghị đối với bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện tuy là ít nghiêm trọng nhưng đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của bị hại, gây mất trật tự tại địa phương. Về ý thức chủ quan, bị cáo nhận thức rõ hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật, bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng vì tham lam tư lợi nên bị cáo đã cố tình thực hiện. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án về tội Trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích lại phạm tội mới là tái phạm theo quy định tại điểm h, khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tác động để chị Nguyễn Thị Hồng T là vợ của bị cáo bồi thường cho bị hại; bị cáo đầu thú. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, đã bị Tòa án xét xử về tội trộm cắp tài sản nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà còn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị chiếm đoạt là điện thoại di động Iphone XS Max màu vàng, trị giá 9.500.000đ, không thu hồi được. Tại cơ quan điều tra, bà Nguyễn Thị Hồng T là vợ của bị cáo đã bồi thường cho bị hại 15.000.000đ, bị hại không còn yêu cầu gì khác nên không xem xét.

[8] Xét xe mô tô Honda Wave RSX màu đen – xám, biển số 61D1-95385, đây là tài sản của bị cáo, bị cáo sử dụng xe đến nơi mua rau, sau đó mới thực hiện hành vi phạm tội nên không coi là phương tiện thực hiện hành vi phạm tội, do đó cần tuyên trả lại xe cho bị cáo là đúng quy định của pháp luật.

[9] Hình phạt chính: Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử quyết định hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục, cải tạo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[10] Hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử đã quyết định hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[11] Xét bị cáo Trần Văn H phạm tội trong thời gian thử thách của bản án số 102/2021/HSST ngày 16/4/2021, căn cứ vào khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự, cần buộc bị cáo phải chấp hành 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản và tổng hợp với hình phạt theo quy định tại Điều 56 Bộ luật Hình sự.

Mức hình phạt, xử lý vật chứng như đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên chấp nhận.

[12] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn H phạm tội Trộm cắp tài sản.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h, khoản 1 Điều 52; khoản 5 Điều 65; Điều 56 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Văn H 12 (mười hai) tháng tù.

Buộc bị cáo Trần Văn H phải chấp hành 06 (sáu) tháng tù của bản án hình sự số 102/2021/HSST ngày 16/4/2021 của Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương. Tổng hợp chung hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/12/2021 (bị cáo được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 15/12/2020 đến ngày 24/12/2020).

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Trả cho bị cáo Trần Văn H xe mô tô Honda Wave RSX màu đen – xám, biển số 61D1-95385.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/01/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố D, tỉnh Bình Dương).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Văn H phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo (01);
- VKSND thành phố D (01);
- VKSND tỉnh Bình Dương (01);
- Công an thành phố D (01);
- Trại tạm giam CA tỉnh BD (01);
- Chi cục THADS thành phố D (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD (01);
- Phòng PC 81 CA tỉnh BD (01);
- UBND nơi cư trú của bị cáo (01);
- Người tham gia tố tụng (03);
- Lưu: VT, HSVA (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Liễn

